

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ KON TUM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100146571 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 30/03/1999, sửa đổi lần thứ 3 ngày 31/12/2015)

Địa chỉ: Số 200, Đường U RE, Phường Duy Tân, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam.

Điện thoại: 0260.3865.418

Fax: 0260.3861.297

Email: KonTumUrenJSC@gmail.com

Website: <http://www.kontumurenjsc.com.vn>

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH CHƯƠNG

Chức vụ: GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Kon Tum, 10/2017

MỤC LỤC

	Trang
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	3
1. Tổ chức đăng ký giao dịch.....	3
2. Tổ chức tư vấn.....	3
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	4
III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
2. Cơ cấu tổ chức Công ty.....	7
3. Sơ đồ tổ chức, quản lý của Công ty	8
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông:	10
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.	10
6. Hoạt động kinh doanh	11
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	12
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	13
9. Chính sách đối với người lao động	14
10. Chính sách cổ tức.....	15
11. Tình hình hoạt động tài chính	15
12. Tài sản.....	18
13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo.....	19
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký đăng ký giao dịch.....	20
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty.....	20
16. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh.....	20
IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY	21
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị	21
2. Ban kiểm soát	21
3. Giám đốc và các Phó giám đốc:	29
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty	30
V. PHỤ LỤC.....	31

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tổ chức đăng ký giao dịch

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ KON TUM

Ông Nguyễn Đình Chương Chức vụ: Giám đốc Công ty

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Thông tin tóm tắt này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Bà Trần Thị Thu Hương Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản Thông tin tóm tắt này là một phần của tài liệu hồ sơ đăng ký giao dịch upcom cổ phiếu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum. Phạm vi công việc tư vấn là hướng dẫn Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum lập hồ sơ đăng ký giao dịch cổ phiếu theo đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán và các văn bản liên quan. Các số liệu tài chính, thông tin về hoạt động kinh doanh nêu trong Thông tin tóm tắt này được trích dẫn từ các báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập, báo cáo nội bộ của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum công bố. Chúng tôi bảo đảm rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên bản Thông tin tóm tắt này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

Công ty/Tổ chức đăng ký giao dịch:	Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum
CTCP:	Công ty cổ phần
Cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum
VĐL:	Vốn điều lệ
UBCKNN:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
ĐHĐCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT:	Hội đồng quản trị
BGD:	Ban Giám đốc
BKS:	Ban Kiểm soát
CBCNV:	Cán bộ công nhân viên
Giấy CNĐKDN:	Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
BCTC:	Báo cáo tài chính
VND:	Đồng Việt Nam

III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên công ty: **Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum**
- Tên Tiếng Anh: **Kon Tum Urban Environment Joint Stock Company**
- Trụ sở chính: Số 200, Đường U RE, Phường Duy Tân, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam
- Điện thoại: 0260.3865.418 Fax: 0260.3861.297
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100146571 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 30/03/1999, sửa đổi lần thứ 3 ngày 31/12/2015.
- Website: <http://www.kontumurenjsc.com.vn>
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Chương – Giám đốc Công ty
- Vốn điều lệ theo đăng ký kinh doanh: 12.103.300.000 đồng (Mười hai tỷ một trăm lẻ ba triệu ba trăm nghìn đồng).
- Vốn điều lệ thực góp: 12.103.300.000 đồng (Mười hai tỷ một trăm lẻ ba triệu ba trăm nghìn đồng)
- Số tài khoản:
 - + 5100211000075 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum, chi nhánh Kon Tum.
 - + 0761002338046 mở tại Ngân hàng Ngoại thương (Vietcombank) chi nhánh tỉnh Kon Tum
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - + Dịch vụ vệ sinh đô thị: Thu gom rác thải không độc hại, độc hại; xử lý, tiêu hủy rác thải không độc hại, độc hại;
 - + Dịch vụ duy tu: Xây dựng công trình công ích; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
 - + Dịch vụ nước thải: Thoát nước và xử lý nước thải;
 - + Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ;
 - + Lắp đặt hệ thống điện, lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi, điều hòa không khí.
- Hoạt động kinh doanh chính: Tổ chức thực hiện các dịch vụ vệ sinh môi trường, bảo vệ môi trường sinh thái bao gồm:
 - + Thu gom, vận chuyển, xử lý rác: nạo vét kênh mương, cống rãnh; Quản lý, trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh tại các công viên, vỉa hè;
 - + Quản lý, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông;
 - + Quản lý, vận hành, duy tu và thi công hệ phố, cống thoát nước;
 - + Quản lý, bảo vệ nghĩa trang Nhân dân thành phố Kon Tum, Nhà tang lễ tỉnh Kon Tum;
 - + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng công trình công ích

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum**

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Mã chứng khoán: **KTU**
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 1.210.330 cổ phiếu (Một triệu hai trăm mười nghìn ba trăm ba mươi cổ phiếu).
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyên nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD (nếu có): không có
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:
 - + Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại Công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
 - + Tại thời điểm 10/10/2017, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của các nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0% cổ phiếu.

1.3. Quá trình hình thành, phát triển

- Ngày 18/9/1992, UBND tỉnh Kon Tum có Quyết định số 114/QĐ-UB về việc thành lập Công ty Cấp thoát nước và Quản lý công trình đô thị Kon Tum;
- Ngày 12/02/1999, Công ty Môi trường Đô thị Kon Tum được thành lập trên cơ sở chia tách Công ty Cấp thoát nước và Quản lý công trình đô thị Kon Tum theo Quyết định số 06/QĐ-UB của UBND tỉnh Kon Tum;
- Ngày 28/6/2010, UBND tỉnh Kon Tum ban hành Quyết định số 623/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty Môi trường Đô thị Kon Tum thành Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Kon Tum;
- Thực hiện chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp, ngày 16/03/2012, UBND tỉnh Kon Tum đã ra Quyết định số 211/QĐ-UBND về việc thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp 100% vốn nhà nước đối với Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum;
- Ngày 16/3/2015, UBND tỉnh Kon Tum đã ra Quyết định số 154/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum để cổ phần hóa;
- Ngày 08/5/2015, UBND tỉnh Kon Tum ra Quyết định số 272/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum thành công ty cổ phần;
- Ngày 18/6/2015, cuộc đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum được tổ chức tại Trụ sở Công ty. Tổng số lượng cổ phần chào bán lần đầu ra bên ngoài là 242.066 cổ phần. Số lượng cổ phần bán đấu giá thành công là 241.200 cổ phần, giá đấu thành công bình quân là 10.000 đồng/cổ phần;
- Ngày 30/11/2015, Công ty đã tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thành lập Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum;
- Ngày 31/12/2015, Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 3, chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần với số vốn điều lệ là

12.103.300.000 đồng.

- Ngày 21/11/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 216/2017/GCNCP-VSD với số lượng chứng khoán đăng ký lần đầu là 1.210.330 cổ phiếu.

1.4. Quá trình tăng vốn của Công ty

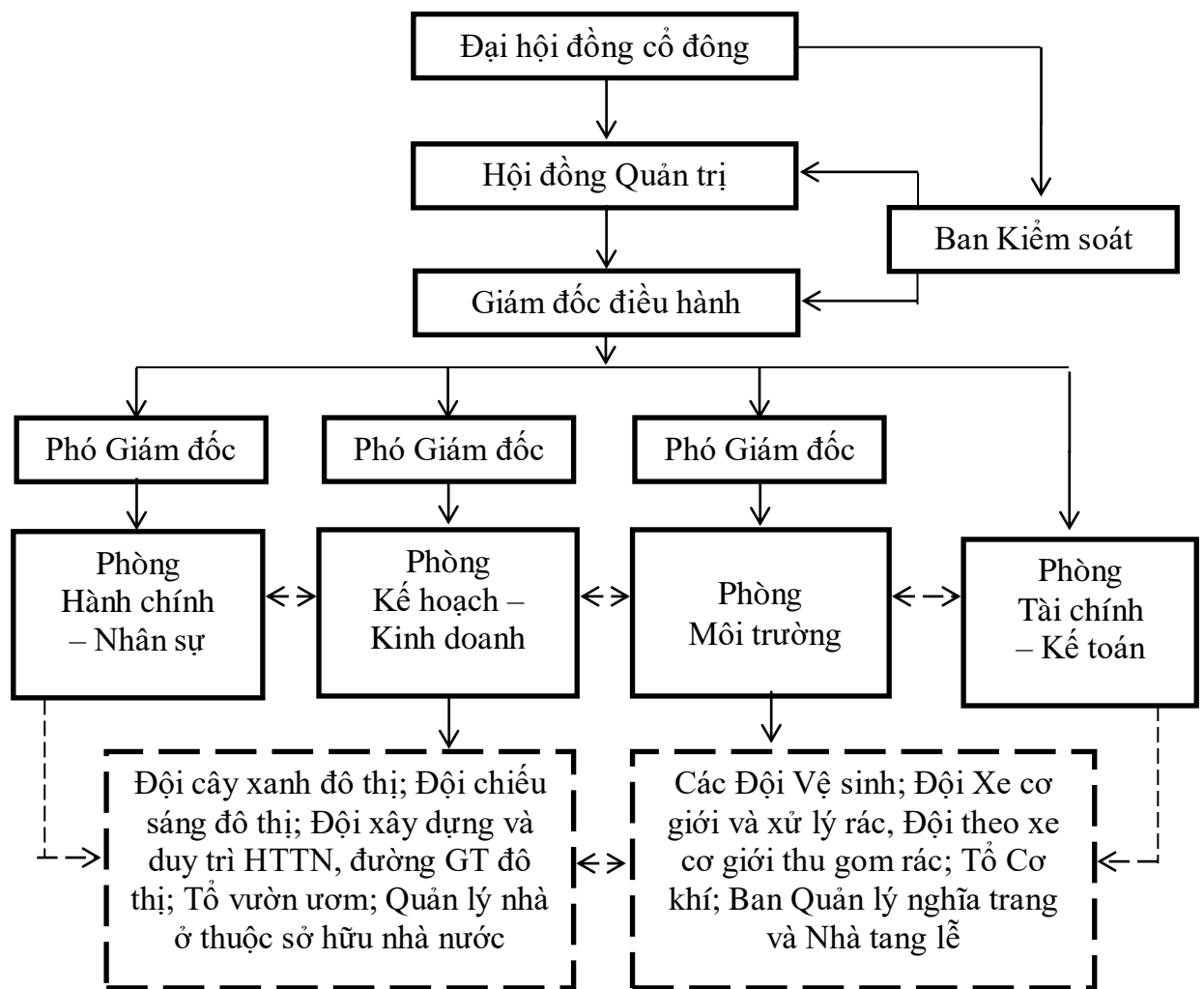
Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum kể từ khi chuyển sang hình thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty chưa phát hành cổ phần để tăng vốn Điều lệ lần nào. Theo BCTC kiểm toán tại thời điểm 31/12/2016, Vốn điều lệ thực góp của công ty là 12.103.300.000 đồng và được giữ nguyên cho đến thời điểm hiện nay.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm:

- Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty.
- Hội đồng quản trị (HĐQT) có 5 thành viên.
- Ban Giám đốc Công ty gồm có 1 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc.
- Ban kiểm soát (BKS) có 3 thành viên
- Các phòng chức năng (4 phòng) là:
 - + Phòng Hành chính – Nhân sự
 - + Phòng Kế hoạch – Kinh doanh
 - + Phòng Môi trường
 - + Phòng Tài chính – Kế toán
- Đơn vị sản xuất trực tiếp gồm:
 - + Đội cây xanh đô thị
 - + Đội chiếu sáng đô thị
 - + Đội xây dựng và duy trì hệ thống thoát nước, đường giao thông đô thị
 - + Tổ vườn ươm cây giống
 - + Các đội vệ sinh
 - + Đội xe cơ giới và xử lý rác
 - + Đội theo xe cơ giới thu gom rác
 - + Ban quản lý nghĩa trang và nhà tang lễ
 - + Tổ cơ khí
- Các tổ chức chính trị xã hội gồm: Tổ chức Đảng, Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty.

3. Sơ đồ tổ chức, quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum)

3.1. Đại hội đồng cổ đông

- ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Kon Tum là cơ quan có quyền quyết định cao nhất của Công ty.
- ĐHĐCĐ có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển; quyết định sửa đổi, bổ sung điều lệ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty cổ phần và có các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty.

3.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty.

3.3. Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

3.4. Ban Giám đốc điều hành

Ban Giám đốc điều hành là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty. Giám đốc Công ty là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, và pháp luật về toàn bộ việc tổ chức kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty. Các quyền và nhiệm vụ của Giám đốc theo quy định của Điều lệ của Công ty.

Giúp việc cho Giám đốc là các Phó Giám đốc. Giám đốc sẽ căn cứ vào khả năng và nhu cầu quản lý để thực hiện việc ủy quyền một số quyền hạn nhất định cho các Phó Giám đốc.

3.5. Các phòng ban chức năng:

❖ Phòng Hành chính – Nhân sự:

Phòng Hành chính – Nhân sự là phòng nghiệp vụ tổng hợp có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc Công ty thực hiện nghiệp vụ về tổ chức, quản trị nhân sự, chế độ chính sách liên quan đến người lao động và quản trị tài sản, hành chính của Công ty.

❖ Phòng Tài chính – Kế toán:

Phòng Tài chính – Kế toán là phòng nghiệp vụ chuyên ngành, tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong việc quản lý, điều hành về công tác kế toán, tài chính của toàn Công ty, phù hợp với đặc điểm sản xuất kinh doanh của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty đạt hiệu quả.

❖ Phòng Kế hoạch – Kinh doanh:

Phòng Kế hoạch – Kinh doanh có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc Công ty trong việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh dài hạn, trung hạn và ngắn hạn theo yêu cầu của Ban Giám đốc Công ty; Tổ chức điều hành các đơn vị sản xuất trực thuộc; giám sát, nghiệm thu khối lượng thực hiện kế hoạch hàng tháng, quý, năm của Công ty; Kịp thời xác định giá trị khối lượng mà Thành phố hoặc các cơ quan có thẩm quyền giao hoặc đặt hàng bổ sung; Lưu trữ, quản lý hồ sơ đầu tư, xây dựng cơ bản, kinh doanh, mua sắm của Công ty.

❖ Phòng Môi trường:

Phòng Môi trường là đơn vị trực thuộc sự chỉ đạo, quản lý, điều hành trực tiếp từ Ban Giám đốc Công ty, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện các dịch vụ tư vấn, thiết kế, xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án về môi trường theo chức năng, nhiệm vụ và khả năng của Công ty; Quản lý, điều hành hoạt động đội xe cơ giới; Đảm bảo công việc về cơ khí như thiết kế, sản xuất, sửa chữa, kinh doanh các loại phương tiện, thiết bị; Thực hiện các dịch vụ mai táng và lễ tang.

❖ Các đơn vị sản xuất trực tiếp:

Các đơn vị sản xuất trực tiếp (gồm các Ban, Đội, Tổ) của Công ty do Ban Giám đốc Công ty quản lý và được giao cho phòng Kế hoạch – Kinh doanh, phòng Môi trường trực tiếp điều hành để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trưởng Ban, Đội trưởng, Tổ trưởng (gọi chung là Thủ trưởng đơn vị sản xuất) là người trực tiếp điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động hàng ngày của đơn vị sản xuất theo kế hoạch của phòng và Công ty, chịu trách nhiệm trước lãnh đạo phòng và Ban Giám đốc về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chức năng, nhiệm vụ của Thủ trưởng đơn vị sản xuất:

- Tiếp nhận, quản lý, cấp phát công cụ, dụng cụ lao động do Công ty trang bị cho công nhân; theo dõi, kiểm tra việc sử dụng công cụ dụng cụ đúng mục đích, đối tượng;
- Trực tiếp bố trí công việc hàng ngày cho công nhân; Trực tiếp theo dõi, kiểm tra việc chấp hành Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể, các quy định về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và các quy định nội bộ khác của Công ty đối với công nhân lao động trực tiếp trực thuộc sự quản lý của đơn vị;
- Trực tiếp chấm công, chấm điểm, đánh giá lao động hàng tháng;
- Lập hồ sơ (hoặc sổ theo dõi) toàn bộ khối lượng công việc do đơn vị mình quản lý và thực hiện theo tuần, tháng, quý, năm; Làm báo cáo tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao định kỳ hàng tháng, quý, năm và đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông:

Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 10/10/2017.

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

TT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần (CP)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum	787.521	7.875.210.000	65,07
	Tổng cộng	787.521	7.875.210.000	65,07

(Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Môi trường Đô thị Kon Tum chốt ngày 10/10/2017)

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum là doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa nên Công ty không có cổ đông sáng lập.

4.3. Cơ cấu cổ đông (theo danh sách cổ đông chốt ngày 10/10/2017)

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
I	Trong nước	80	1.210.330	100%
1	Tổ chức	02	799.684	66,07%
2	Cá nhân	78	410.646	33,93%
II	Nước ngoài	00	00	0,00
III	Cổ phiếu quỹ	00	00	0,00
	Tổng cộng	80	1.210.330	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Môi trường Đô thị Kon Tum chốt ngày 10/10/2017)

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.

5.1. Danh sách Công ty mẹ của tổ chức đăng ký giao dịch: Không có

- 5.2. **Danh sách Công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch:** Không có
- 5.3. **Danh sách những Công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:** Không có
- 5.4. **Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch:** Không có

6. Hoạt động kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là tổ chức thực hiện các dịch vụ vệ sinh môi trường, bảo vệ môi trường sinh thái gồm:

- ***Thu gom, vận chuyển, xử lý rác:***

Công ty thực hiện cung ứng dịch vụ quét dọn, thu gom, vận chuyển và xử lý rác trên địa bàn Thành phố Kon Tum. Năm 2017, Công ty thực hiện quét dọn, thu gom khoảng 94 ha/ngày đêm, vận chuyển và xử lý khoảng 65/5 tấn rác/ngày đêm.

- ***Nạo vét kênh mương, cống rãnh:***

Công ty thực hiện dịch vụ duy trì hệ thống thoát nước trên địa bàn Thành phố Kon Tum gồm: Nạo vét bùn đất hồ ga, cống ngầm, cống hộp nổi, phát quang cây cỏ, vét rãnh hở, ... và vận chuyển đi đổ đúng nơi quy định. Năm 2017, Công ty thực hiện nạo vét khoảng 2.800 m³ bùn đất/năm.

- ***Quản lý, trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh tại các công viên, vỉa hè:***

Công ty thực hiện dịch vụ duy trì cây xanh đô thị trên địa bàn Thành phố Kon Tum gồm: Cây xanh bóng mát vỉa hè, cây xanh tại các Vườn hoa, Công viên, Hoa viên, Quảng trường, Điểm xanh.... Năm 2017, Công ty thực hiện duy trì khoảng 10.300 cây, quản lý, chăm sóc cây xanh tại 26 vườn hoa, công viên,...

- ***Quản lý, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng:***

Công ty thực hiện dịch vụ duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị (gồm đèn chiếu sáng công lộ, đèn chiếu sáng và đèn trang trí nơi công cộng), đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn Thành phố Kon Tum gồm quản lý vận hành và sửa chữa thường xuyên các hư hỏng của hệ thống đèn. Năm 2017, Công ty quản lý, vận hành khoảng 8.300 bộ đèn chiếu sáng được vận hành bởi 239 tủ điều khiển và 41 chốt đèn tín hiệu giao thông, thực hiện sửa chữa thường xuyên (thay thế thiết bị cháy, hư hỏng) khoảng 1.200 bộ đèn chiếu sáng các loại.

- ***Quản lý vận hành, duy tu và thi công hệ phố, cống thoát nước:***

Công ty thực hiện duy tu, sửa chữa thường xuyên các hư hỏng hệ thống thoát nước, vỉa hè trên địa bàn thành phố và thực hiện các gói thầu đầu tư xây dựng mới kênh, mương thoát nước và vỉa hè trên địa bàn Thành phố Kon Tum.

- ***Quản lý, bảo vệ nghĩa trang Nhân dân thành phố Kon Tum, Nhà Tang lễ tỉnh Kon Tum:***

Công ty thực hiện quản lý, cấp đất mai táng, cải táng tại nghĩa trang Nhân dân Thành phố Kon Tum, diện tích nghĩa trang đang quản lý khoảng 13ha; thực hiện công tác quản lý, bảo vệ Nhà tang lễ tỉnh Kon Tum.

a) Cơ cấu Tổng doanh thu của Công ty

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Giai đoạn từ 01/10/2014 đến	Năm 2016	6 tháng đầu năm 2017

	31/12/2015					
	Giá trị	% /TDT	Giá trị	% /TDT	Giá trị	% /TDT
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	81.889	99,43	69.174	99,76	31.419,5	98,82
Doanh thu hoạt động tài chính	308,7	0,37	95,78	0,14	118,9	0,38
Thu nhập khác	159,1	0,2	71,4	0,1	255,2	0,8
Tổng cộng	82.357	100	69.341	100	31.793,6	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán 6 tháng đầu năm 2017 của CTCP Môi trường đô thị Kon Tum)

Tổng doanh thu của Công ty giai đoạn từ ngày 01/10/2014 đến ngày 31/12/2015 đạt giá trị 82,357 tỷ đồng và năm 2016 đạt 69,341 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính (dịch vụ đặt hàng công ích) chiếm tỷ trọng lớn nhất và chủ yếu trong cơ cấu Tổng doanh thu của công ty (bình quân khoảng 99,5%). Bên cạnh đó, công ty có doanh thu từ hoạt động tài chính, hoạt động khác nhưng giá trị và tỷ trọng thấp trong Tổng doanh thu.

b) Cơ cấu chi phí, lợi nhuận của Công ty

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Từ 01/10/2014 đến 31/12/2015		Năm 2016		6 tháng đầu năm 2017	
	Giá trị	% /TDT	Giá trị	% /TDT	Giá trị	% /TDT
Giá vốn hàng bán	70.253	85,3	56.782	81,89	25.606	80,54
Chi phí tài chính	79,65	0,09	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	-	-	-	-	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.955	8,44	7.682	11,08	3.606	11,34
Chi phí khác	145,3	0,18	52,5	0,075	15,5	3,19
Tổng chi phí	77.433	94,02	64.516	93,04	30.227,5	95,07
Lợi nhuận trước thuế	4.923	5,98	4.824	6,96	2.566	8,07
Lợi nhuận sau thuế	3.808	4,62	3.855	5,56	2.046	6,44

(Nguồn: Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán 6 tháng đầu năm 2017 của CTCP Môi trường đô thị Kon Tum)

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

7.1. Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Từ 01/10/2014 đến 31/12/2015	Năm 2016	% tăng giảm (*)	6 tháng đầu năm 2017
Tổng giá trị tài sản	18.023.978.945	26.990.500.139	-	25.231.202.906

Vốn chủ sở hữu	12.103.300.000	14.994.468.784	-	15.031.271.943
Doanh thu thuần	81.889.002.137	69.174.269.093	-	31.419.534.847
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.909.645.770	4.805.668.694	-	2.326.518.062
Lợi nhuận khác	13.792.784	18.856.162	-	239.707.981
Lợi nhuận trước thuế	4.923.438.554	4.824.524.856	-	2.566.226.043
Lợi nhuận sau thuế	3.808.312.884	3.855.492.208	-	2.046.140.677
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	-	12.388	-	12.419

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán 6 tháng đầu năm 2017 của CTCP Môi trường đô thị Kon Tum)

(*) Số liệu so sánh với năm 2016 là số liệu báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/10/2014 đến ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán. Tuy nhiên do khác nhau về độ dài của kỳ lập báo cáo tài chính nên các thông tin này không bảo đảm tính so sánh.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo.

a) Thuận lợi

Các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước ngày càng hoàn thiện và chặt chẽ; Đảng ta tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện, duy trì ổn định chính trị và quốc phòng an ninh được giữ vững; vấn đề môi trường ngày càng được Nhà nước và xã hội quan tâm.

Công ty luôn được UBND tỉnh Kon Tum quan tâm chỉ đạo, theo dõi, động viên kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi để Công ty hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra. Ngoài ra Công ty luôn được Đảng bộ, chính quyền địa phương và người dân thành phố quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ.

Đa số cán bộ lãnh đạo của Công ty là những người có trình độ, có năng lực và kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, quản lý chuyên môn về dịch vụ công cộng và vệ sinh đô thị.

Đội ngũ cán bộ, công nhân viên người lao động trong Công ty đồng thuận, đoàn kết và thành thạo trong công việc; cơ cấu tổ chức bộ máy, nhân sự từ các cấp quản lý đến các Đội, Tổ được củng cố một bước sau khi chuyển sang hoạt động theo loại hình Công ty cổ phần.

b) Khó khăn

Khả năng ngân sách của tỉnh và thành phố còn hạn chế nên kinh phí đặt hàng không đủ theo dự toán được phê duyệt; cách thức kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện các dịch vụ công ích của UBND thành phố và các ngành có liên quan có sự thay đổi so với các năm trước nên việc quản lý, điều hành của Ban Giám đốc Công ty cũng phải được điều chỉnh theo cho phù hợp.

Tình trạng một bộ phận người dân thiếu ý thức, xả rác bừa bãi, chôn thả gia súc tại các khuôn viên cây xanh, công viên,... làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị nhưng cơ quan có thẩm quyền chưa có chế tài xử lý hiệu quả; tình trạng chặt phá cây xanh, cây cảnh công cộng, phá dỡ danh mục vỉa hè đường phố chưa có giải pháp khắc phục hiệu quả.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Tập thể Công ty từ khi thành lập và trải qua các giai đoạn chuyển tiếp các mô hình hoạt động đã được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen cho giai đoạn 1998 – 2003 và giai đoạn 2009 - 2013 (Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 14/01/2013). Được Bộ Công thương tặng Bằng khen với những đóng góp đối với ngành (Quyết định số 6406 ngày 07/12/2010 của Bộ Công thương).

Được Hiệp hội Môi trường Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam tặng cờ thi đua và bằng khen qua các năm; được Đảng bộ, chính quyền địa phương tặng cờ thi đua xuất sắc và nhiều bằng khen, giấy khen các loại.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Các dịch vụ về môi trường đô thị là những dịch vụ không thể thiếu đối với sự phát triển của mỗi quốc gia nói chung và mỗi tỉnh thành trong cả nước nói riêng. Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum là đơn vị đang hoạt động trong ngành, tuy mức độ tăng trưởng không cao do các điều kiện cả về khách quan lẫn chủ quan nhưng nhìn chung mức độ tăng trưởng rất ổn định. Mục tiêu của Công ty đến năm 2020 phấn đấu mức tăng trưởng doanh thu bình quân trên 5%/năm và các chỉ tiêu tài chính khác có mức tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng lao động trong Công ty

Tính đến ngày 31/09/2017, toàn Công ty có 366 lao động.

Cơ cấu lao động của công ty

Tiêu chí	Số lượng(người)	Tỷ lệ(%)
1. Phân loại theo trình độ		
- Đại học & trên đại học	38	10,38%
- Cao đẳng	01	0,28%
- Trung cấp, công nhân kỹ thuật	50	13,66%
- Lao động phổ thông	277	75,68%
2. Phân loại theo giới tính		
- Nam	120	32,79%
- Nữ	246	67,21%
3. Phân loại theo hình thức ký HĐLĐ		
- Thời gian ký không thời hạn	357	97,54%
- Thời gian ký từ 12-36 tháng	09	2,46%
Tổng số	366	100

(Nguồn: CTCP Môi trường Đô thị Kon Tum cung cấp)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

❖ Chính sách tiền lương:

Hiện nay, Công ty thực hiện trả lương cho các CB CNVC – NLĐ tại Công ty theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số

28/2016/TT-BLĐTBXD ngày 01/9/2016 của Bộ lao động - Thương binh và Xã hội.

Đối với người lao động trong Công ty, lương được trả theo các hình thức như sau: trả lương thời gian tháng, tiền lương khoán, tiền lương theo năng suất. Tiền lương được tính trên cơ sở mức lương chung và không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Nhà nước. Bên cạnh đó, Công ty còn trích thưởng cho người lao động vào các ngày lễ lớn trong năm như: 30/4, 01/5; 02/9; Tết Âm lịch,...

❖ **Chính sách bảo hiểm và phúc lợi:**

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách liên quan đến người lao động như: chế độ bảo hiểm, bảo hộ lao động, an toàn lao động, khám sức khỏe định kỳ,... Bên cạnh đó, Công ty còn thường xuyên chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động thông qua các hoạt động như: thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ, thăm hỏi ốm đau,... Hằng năm, Công ty duy trì tổ chức các hoạt động kỷ niệm: Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Quốc tế thiếu nhi 01/06, ngày Thương binh – Liệt sỹ 27/7,...

❖ **Chính sách tuyển dụng và đào tạo:**

Công ty tuyển dụng lao động từ nhiều nguồn khác nhau. Thông qua tuyển dụng, Công ty sẽ kiểm tra trình độ tay nghề kỹ thuật của các ứng viên. Đối với những lao động chưa qua đào tạo (lao động phổ thông), Công ty sẽ tổ chức đào tạo tại chỗ, sát với thực tế nhiệm vụ người lao động được giao. Mục tiêu chung sau giai đoạn đào tạo là cán bộ công nhân viên, người lao động có kỹ năng nhất định đáp ứng được các yêu cầu của nhiệm vụ được giao.

❖ **Mức lương bình quân:**

Năm	2015	2016
Mức thu nhập bình quân (đồng/ người/ tháng)	9.056.756	7.404.599

(Nguồn: CTCP Môi trường đô thị Kon Tum)

10. Chính sách cổ tức

Công ty sẽ thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và sau khi hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật.

Tỷ lệ chi trả cổ tức được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Quản trị, căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm tiếp theo. Cổ tức được chia cho các cổ đông theo phần vốn góp. Khi cổ tức được chi trả theo quy định, Công ty vẫn phải đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ khác khi đến hạn.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được tổ chức vào ngày 27/04/2017 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum đã thông qua mức chi trả cổ tức cho các cổ đông năm 2016 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2017 như sau:

	Năm 2016	Năm 2017
Tỷ lệ cổ tức chi trả (%/mệnh giá)	7,96	8,4
Hình thức chi trả	Tiền mặt (Đã thanh toán)	Tiền mặt (Chưa thanh toán)

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017)

11. Tình hình hoạt động tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

- **Chế độ kế toán:**

Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

- **Khấu hao TSCĐ:**

Tài sản cố định được trình bày theo nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan khác, liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào tình trạng sẵn sàng sử dụng.

Khấu hao tài sản cố định hữu hình được tính theo phương pháp đường thẳng áp dụng cho tất cả các tài sản theo tỷ lệ được tính toán để phân bổ nguyên giá trong suốt thời gian ước tính sử dụng và phù hợp với quy định tại thông tư 45/2013/TT-BTC của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Thời gian sử dụng ước tính cho mục đích tính toán này như sau:

+ Nhà cửa, vật kiến trúc:	10-25 năm
+ Máy móc thiết bị:	6-10 năm
+ Phương tiện vận tải:	5-10 năm
+ Thiết bị, dụng cụ quản lý:	5-10 năm
+ Tài sản cố định vô hình (Phần mềm kế toán ASIA ENTERPRISE):	3 năm

- **Thanh toán các khoản nợ phải trả đến hạn:**

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

- **Các khoản phải nộp theo luật định:**

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế và các khoản phải nộp khác theo quy định của Nhà nước.

Số dư các loại thuế phải nộp theo luật định:

Đơn vị: Đồng

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
Thuế giá trị gia tăng	1.671.733.593	634.918.596	1.770.835.355
Thuế thu nhập doanh nghiệp	79.451.227	619.032.648	-
Thuế thu nhập cá nhân	65.606.270	-	-
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-	-
Thuế BVMT và các thuế khác	12.532.138	22.650.318	23.521.193
Tổng cộng	1.829.323.228	1.276.601.562	1.794.356.548

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán 6 tháng đầu năm 2017 của CTCP Môi trường đô thị Kon Tum)

- **Trích lập các quỹ theo luật định:**

Tỷ lệ trích lập các quỹ tùy theo kết quả kinh doanh trong năm sản xuất và mục tiêu phát triển của Công ty đồng thời phù hợp với điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật. Số dư các quỹ của công ty như sau:

Đơn vị: Đồng

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
Quỹ đầu tư phát triển	-	1.927.746.104	2.297.971.943
Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	876.613.424	721.016.054
Quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	-	-	-
Tổng cộng	-	2.804.359.528	1.320.298.107

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán 6 tháng đầu năm 2017 của CTCP Môi trường đô thị Kon Tum)

- **Tổng dư nợ vay:**

Theo BCTC kiểm toán năm 2016, tại thời điểm 31/12/2016, công ty không phát sinh dư nợ vay tại các tổ chức tín dụng, ngân hàng.

- **Tình hình công nợ hiện nay:**

Các khoản phải thu

Đơn vị: Đồng

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
Các khoản phải thu ngắn hạn	9.565.498.430	17.073.506.815	5.122.105.614
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	9.554.092.000	17.051.171.550	5.034.752.173
Trả trước người bán ngắn hạn	-	-	-
Phải thu khác	11.406.430	22.335.265	87.353.441
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	9.565.498.430	17.073.506.815	5.122.105.614

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán 6 tháng đầu năm 2017 của CTCP Môi trường đô thị Kon Tum)

Các khoản phải trả

Đơn vị: Đồng

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
Nợ ngắn hạn	5.744.563.521	11.975.862.931	10.180.760.963
Phải trả người bán ngắn hạn	-	2.453.400.000	1.241.074.955
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	-	539.000
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.829.323.228	1.276.601.562	1.794.356.548
Phải trả người lao động	476.263.854	7.339.120.000	5.192.291.107
Chi phí phải trả	129.654.439	-	-

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
Chi phí phải trả ngắn hạn khác	3.309.322.000	30.127.945	1.231.483.299
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	876.613.424	721.016.054
Nợ dài hạn	176.115.424	20.168.424	19.170.000
Phải trả dài hạn khác	176.115.424	20.168.424	19.170.000
Tổng cộng	5.920.678.945	11.996.031.355	10.199.930.963

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán 6 tháng đầu năm 2017 của CTCP Môi trường đô thị Kon Tum)

- Các khoản đầu tư tài chính: Hiện tại, Công ty không có các khoản đầu tư tài chính dài hạn.

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Khoản mục	Đơn vị	01/10/2014 - 31/12/2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,85	1,54
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,77	1,50
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,32	0,44
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,49	0,8
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	154,15	121,13
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	lần	4,54	3,07
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,65	5,57
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	31,46	28,46
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	21,12	17,13
Hệ số Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,99	6,95

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2016 CTCP Môi trường đô thị Kon Tum)

12. Tài sản

- Tình hình Tài sản cố định tại ngày 31/12/2016:

Đơn vị: đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/ Nguyên giá
-----------	------------	-----------------	-------------------------------

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	16.009.013.325	7.068.375.128	44,15%
Nhà cửa, vật kiến trúc	2.939.500.144	861.552.412	29,31%
Máy móc, thiết bị	280.000.000	31.500.000	11,25%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	12.724.513.181	6.175.322.716	48,53%
Thiết bị dụng cụ, quản lý	65.000.000	-	-
Tài sản cố định vô hình	50.000.000	50.000.000	100%
Phần mềm kế toán	50.000.000	50.000.000	100%
Tổng cộng	16.059.013.325	7.118.375.128	44,33%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2016 CTCP Môi trường đô thị Kon Tum)

13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

❖ Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận của Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2016	Dự kiến năm 2017		Dự kiến năm 2018 (*)	
		Giá trị	% tăng giảm so với 2016	Giá trị	% tăng giảm so với 2017
Vốn điều lệ (triệu đồng)	12.103	12.103	-	12.103	-
Doanh thu thuần (triệu đồng)	69.174	70.640	2,12	74.157	4,98
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	3.855	4.105	6,49	4.327	5,41
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	5,57	5,81		5,83	
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	31,85	33,92		35,75	
Tỷ lệ cổ tức (%)	7,96	8,4		-	

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017)

(*) Số liệu dự kiến năm 2018 Doanh nghiệp tự lập dựa trên kết quả kinh doanh thực tế của Công ty.

❖ Đánh giá số liệu năm 2017 tính đến thời điểm 30/09/2017 so với kế hoạch năm 2017

Tính đến thời điểm 30/9/2017, doanh thu của Công ty ước đạt 53.164 triệu đồng (đạt 75,26% so với Kế hoạch năm) và dự kiến cả năm đạt 70.885 triệu đồng (đạt 100,35% so với Kế hoạch).

Hiện nay, tất cả khối lượng dịch vụ công ích 2017 do thành phố đặt hàng đang

được Công ty thực hiện theo đúng khối lượng và tiến độ đề ra (đã được phòng Quản lý đô thị thành phố xác nhận khối lượng qua từng tháng và thống nhất kế hoạch triển khai cho tháng tiếp theo). Nhiều công trình ngoài đặt hàng như : công trình trồng cây phân tán trên địa bàn thành phố Kon Tum; công trình khắc phục, sửa chữa một số vị trí nền, mặt đường, hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố; công trình sửa chữa điện trang trí trên địa bàn thành phố, công trình xử lý cây xanh đô thị bị chết, sâu bệnh có nguy cơ ngã đổ... với tổng giá trị hơn 4.525 triệu đồng đang lập hồ sơ nghiệm thu đảm bảo cho tổng doanh thu năm 2017 của Công ty đạt và vượt kế hoạch được giao.

❖ **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận**

- ***Định hướng đối với địa bàn đặt hàng, đấu thầu:***

+ Giữ vững địa bàn đang hoạt động duy trì vệ sinh môi trường, chăm sóc cây xanh, thảm cỏ, vườn hoa, công viên; duy trì hệ thống thoát nước, duy trì hệ thống điện chiếu sáng, quản lý nghĩa trang nhân dân và nhà tang lễ, quản lý duy tu các tuyến đường được giao,

+ Mở rộng và phát triển sang các địa bàn khác trong tỉnh.

- ***Định hướng đối với dịch vụ các cơ quan đơn vị trường học:***

+ Giữ vững những hợp đồng, những lĩnh vực dịch vụ truyền thống đang thực hiện về: vệ sinh, thu gom vận chuyển rác thải; trồng chăm sóc cây xanh, cây cảnh...

+ Từng bước khai thác mở rộng các lĩnh vực theo ngành nghề kinh doanh như: Dịch vụ vệ sinh làm sạch nhà cửa, văn phòng, trụ sở, công trình công cộng, cải tạo môi trường sinh thái. Sản xuất kinh doanh các sản phẩm hàng hóa từ nguồn phế thải: tái chế, tái sử dụng. Thiết kế sân vườn, cây xanh cây cảnh, cây bóng mát. Sản xuất, bán và cho thuê dụng cụ môi trường. Thực hiện cải tạo các công trình hạ tầng kỹ thuật; Nghiên cứu đầu tư lĩnh vực xử lý chất thải lỏng, lò đốt rác sinh hoạt, xử lý chất thải xây dựng, dịch vụ tang lễ... theo ngành nghề ĐKKD;

+ Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý, đổi mới công nghệ.

- ***Định hướng đầu tư mở rộng sản xuất giai đoạn 2018-2020:***

+ Thực hiện chủ trương của Thành phố về từng bước cơ giới hoá trong lĩnh vực vệ sinh môi trường;

+ Trên cơ sở tính toán nhu cầu sử dụng trang thiết bị, vật tư để mở rộng sản xuất sau khi cổ phần hóa, Công ty xây dựng kế hoạch từng bước đầu tư trang thiết bị:

- Thùng rác composite hợp vệ sinh đảm bảo mỹ quan bố trí tại các tuyến đường văn minh đô thị và các khu vực thu rác ban ngày theo yêu cầu của chủ đầu tư;
- Xe ô tô chuyên dùng vận chuyển chất thải rắn các loại;
- Xe tưới nước rửa đường;
- Xe quét hút công nghệ mới;
- Đầu tư khu xử lý chất thải phân bùn bể phốt, phế thải xây dựng và lò đốt rác sinh hoạt.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký đăng ký giao dịch:

Không có.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: Không có

16. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh

Đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Kon Tum nói chung và thành phố Kon Tum nói riêng, Công ty đã xây dựng định hướng chiến lược và kế hoạch định hướng đến năm 2020 để gia tăng giá trị dịch vụ cung cấp và đáp ứng các yêu cầu phát triển của tỉnh nhà. Định hướng của Công ty hoàn toàn phù hợp với quy hoạch phát triển của tỉnh Kon Tum đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030, đồng thời phù hợp với tốc độ đô thị hóa và triển vọng phát triển của ngành.

Định hướng phát triển đến năm 2020, cơ bản xây dựng Công ty phát triển bền vững, ổn định và trở thành một doanh nghiệp mạnh, có uy tín trong hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ công cộng và môi trường đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum và các tỉnh lân cận; hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh ngày càng được nâng cao; cố gắng của cổ đông và thu nhập của người lao động trong Công ty không ngừng tăng trưởng; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Quốc Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Nguyễn Đình Chương	Phó chủ tịch HĐQT	Điều hành
3	Nguyễn Văn Sáng	Thành viên HĐQT	Điều hành
4	Phạm Văn Hải	Thành viên HĐQT	Điều hành
5	Nguyễn Hữu Duyên	Thành viên HĐQT	Điều hành

Các thông tin liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

❖ **Ông Trần Quốc Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Trần Quốc Tuấn**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/11/1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: 521 Duy Tân, Phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.
- Số CMND: 233147781, Nơi cấp: Công an Kon Tum, Ngày cấp: 04/09/2007
- Trình độ chuyên môn: Đại học Điện kỹ thuật
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1986 – 3/1988	Trường Cơ khí Nông nghiệp 4 Trung ương	Giáo viên thực hành sửa chữa cơ khí
3/1988 – 10/1990	Cộng hòa dân chủ Đức	Công nhân hợp tác lao động
10/1990-10/1992	Ở nhà chờ xin việc	Xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn, Bình Định

10/1992-3/1995	Công ty cấp thoát nước và Quản lý công trình đô thị Kon Tum	Công nhân Cơ khí và Quản lý điện công lộ
3/1995-3/1997	Công ty cấp thoát nước và Quản lý công trình đô thị Kon Tum	Kỹ thuật viên
3/1997-5/1999	Công ty môi trường và đô thị Kon Tum	Kỹ thuật viên
5/1999-7/2000	Công ty môi trường và đô thị Kon Tum	Phụ trách phòng Kế hoạch - Kỹ thuật – Vật tư, Bí thư chi đoàn
7/2000-3/2009	Công ty môi trường và đô thị Kon Tum	Phó bí thư Đảng bộ, Phó giám đốc Công ty, UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Liên đoàn lao động thành phố Kon Tum, Chủ tịch công đoàn
07/2010-12/2015	Công ty TNHH MTV môi trường đô thị Kon Tum	Phó Bí thư Đảng bộ cơ sở, Kiểm soát viên Công ty, UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Liên đoàn lao động thành phố Kon Tum, Chủ tịch công đoàn
01/2016 đến nay	Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum	Bí thư Đảng bộ cơ sở, Chủ tịch HĐQT Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 1.235 cổ phần, chiếm 0,1% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện (đại diện UBND Tỉnh Kon Tum tại Công ty): 303.449 cổ phần, chiếm 25,07% vốn điều lệ
 - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao thành viên HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- ❖ **Ông Nguyễn Đình Chương – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty**
 - Họ và tên: **Nguyễn Đình Chương**
 - Giới tính: Nam
 - Ngày sinh: 01/01/1970
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Địa chỉ hiện tại: 23 Lê Lai, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.
 - Số CMND: 233022669, Nơi cấp: Công an Kon Tum, Ngày cấp: 14/7/2012.
 - Trình độ chuyên môn: Đại học Xây dựng
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty
 - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1991-1992	Công ty Vật liệu xây dựng và xây lắp nội thương Miền Trung	Cán bộ kỹ thuật
9/1992-1999	Công ty Cấp thoát nước và Quản lý công trình đô thị Kon Tum	Cán bộ kỹ thuật
1999-2000	Công ty Môi Trường đô thị Kon Tum	Kỹ thuật viên
2001-2003	Công ty Môi Trường đô thị Kon Tum	Phó trưởng phòng phụ trách phòng Kế hoạch – Kỹ thuật – Vật tư
2003-9/2010	Công ty Môi Trường đô thị Kon Tum	Trưởng phòng Kế hoạch – Tổng hợp
9/2010-2015	Công ty TNHH MTV Môi Trường đô thị Kon Tum	Phó giám đốc, Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh
2016- nay	CTCP Môi Trường đô thị Kon Tum	Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 22.910 cổ phần, chiếm 1,89% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện (đại diện UBND Tỉnh Kon Tum tại Công ty): 242.066 Cổ phần, chiếm 20% vốn điều lệ
 - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao thành viên HĐQT.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

❖ **Ông Nguyễn Văn Sáng - Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Nguyễn Văn Sáng**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/06/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: 299 Hùng Vương, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.
- Số CMND: 233019266 , Nơi cấp: Công an Kon Tum, Ngày cấp: 22/12/2009
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
4/1981-3/1986	C 13E113 Bộ tự lệnh đặc công	Thượng sỹ
4/1986-5/1987	Ban cải tạo và quản lý thị trường tỉnh	Cán bộ QLTT

	Gia Lai – Kon Tum	
8/1987-5/1988	Phòng thương nghiệp lương thực Kon Tum tỉnh Gia Lai – Kon Tum	Cán bộ QLTT
6/1988-8/1990	Phòng tài chính thương nghiệp Kon Tum, tỉnh Gia Lai	Cán bộ QLTT
9/1990-8/1992	Phòng công nghiệp thị xã Kon Tum – tỉnh Kon Tum	Cán bộ QLTT
9/1992-5/1994	Công ty cấp thoát nước và Quản lý công trình đô thị Kon Tum	Phó ban QL chợ
6/1994-3/1999	Công ty cấp thoát nước và Quản lý công trình đô thị Kon Tum	CV PTC-HC
4/1999-6/2006	Công ty Môi trường đô thị Kon Tum	Phó phòng TC-HC
7/2006-8/2010	Công ty Môi trường đô thị Kon Tum	Trưởng phòng TC-HC
9/2010-12/2014	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum	Phó Giám đốc kiêm trưởng phòng TC-HC
1/2015-12/2015	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum	Phó Giám đốc
1/2016-nay	CTCPMôi trường đô thị Kon Tum	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 7.954 cổ phần, chiếm 0.657% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện (đại diện UBND Tỉnh Kon Tum tại Công ty): 242.066 cổ phần, chiếm 20% vốn điều lệ.
 - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không
 - Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao Thành viên HĐQT.
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.
- ❖ **Ông Phạm Văn Hải - Thành viên Hội đồng quản trị**
- Họ và tên: **Phạm Văn Hải**
 - Giới tính: Nam.
 - Ngày sinh: 06/09/1974
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Địa chỉ hiện tại: 43 Nơ Trang Long, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
 - Số CMND: 233145589, Nơi cấp: Công an Kon Tum, Ngày cấp: 12/07/2007
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc
 - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
4/2001-4/2007	Chi nhánh Công ty thương mại Quảng Nam – Đà Nẵng tại Kon Tum	Kế toán trưởng
5/2007-3/2008	Công ty TNHH Đại Tiến	Giám đốc
4/2008-8/2010	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum	Phụ trách Kế toán
9/2010-12/2015	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum	Kế toán trưởng
01/2016-nay	CTCP Môi trường đô thị Kon Tum	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 36.189 cổ phần, chiếm 2,99% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: Không
 - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao thành viên HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

❖ **Ông Nguyễn Hữu Duyên - Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Nguyễn Hữu Duyên**
- Giới tính: Nam.
- Ngày sinh: 25/6/1973
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: 76 Nguyễn Văn Linh, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.
- Số CMND: 233184829, Nơi cấp: Công an Kon Tum, Ngày cấp: 22/03/2010
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư lâm nghiệp
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc, Trưởng phòng Hành chính – Nhân sự.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
8/1998-6/2005	Văn phòng HĐND – UBND thị xã Kon Tum	Chuyên viên
7/2005-6/2008	UBMTTQVN thị xã Kon Tum	Ủy viên thường trực
7/2008-5/2010	Công ty Innov Green Kon Tum	Nhân viên
6/2010-7/2010	Công ty cổ phần Tấn Phát Kon	Trợ lý Tổng giám đốc

	Tum	
2011-2012	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum	Chuyên viên
2012 - 2013	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum	Phó trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh
2014-2015	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum	Trưởng phòng Hành chính – Nhân sự
2016- nay	Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty, Trưởng phòng Hành chính – Nhân sự

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 15.098 cổ phần, chiếm 1,25% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện (đại diện Công đoàn cơ sở Công ty): 12.103 cổ phần, chiếm 1% vốn điều lệ
 - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao thành viên HĐQT
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

2. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Thị Năm	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Thị Hạnh	Thành viên Ban kiểm soát
3	Hoàng Thị Hằng	Thành viên Ban kiểm soát

❖ Bà Võ Thị Năm - Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên: **Võ Thị Năm**
- Giới tính: Nữ.
- Ngày sinh: 16/9/1972
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: 253 Trần Phú, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
- Số CMND: 233211311, Nơi cấp: Công an Kon Tum, Ngày cấp: 18/06/2011.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
-----------	-----------------	---------

1993-2010	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp – Đắk Hà	Kế toán
2010-2014	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Kon Tum	Chuyên viên phòng Môi trường
1/2015-12/2015	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Kon Tum	Phó trưởng Phòng Hành chính – Nhân sự
2016-nay	Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Kon Tum	Trưởng ban kiểm soát

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 29.629 cổ phần, chiếm 2,45% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: Không
 - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao thành viên Ban kiểm soát
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

❖ **Bà Hoàng Thị Hằng - Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên: **Hoàng Thị Hằng**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 03/06/1981
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Thôn 01, Xã Đắk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
- Số CMND: 233244226, Nơi cấp: Công an Kon Tum, Ngày cấp: 15/04/2014.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát, Chuyên viên phòng Môi trường
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/2000-6/2010	Công ty Môi trường đô thị Kon Tum	Nhân viên thu ngân phòng kinh doanh
7/2010-6/2013	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum	Nhân viên thu ngân phòng kinh doanh
7/2013-5/2014	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum	Nhân viên thu ngân phòng kinh doanh
5/2014-12/2015	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Kon Tum	Chuyên viên phòng Kế hoạch – Kinh doanh
01/2016-12/2016	Công ty cổ phần Môi trường	Thành viên BKS, Chuyên viên phòng Kế

	đô thị Kon Tum	hoạch – Kinh doanh
01/2017 – nay	Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum	Thành viên BKS, Chuyên viên phòng Môi trường

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 617 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: Không
 - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

❖ **Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Hạnh**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 25/01/1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: 225/9 Duy Tân, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
- Số CMND: 233089850, Nơi cấp: Công an Kon Tum, Ngày cấp: 21/02/2003.
- Trình độ chuyên môn: Đại học tài chính kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chuyên viên phòng Hành chính – Nhân sự, Thành viên ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1993-2001	Công ty cao su Chư sê	Công nhân
2001-2007	Công ty Môi trường Đô thị Kon Tum	Nhân viên phòng kinh doanh nhà
2007-2012	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Kon Tum	Văn thư
2013-2015	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Kon Tum	Chuyên viên phòng Hành chính – Nhân sự
2016-nay	Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Kon Tum	Thành viên ban kiểm soát, Chuyên viên phòng Hành chính – Nhân sự

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:

- + Sở hữu cá nhân: 1.941 cổ phần, chiếm 0,16% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện: Không
- + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):
Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao thành viên BKS.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

3. Ban Giám đốc và Kế toán trưởng:

- ❖ Ông Nguyễn Đình Chương - Giám đốc công ty (như phần Hội đồng quản trị)
- ❖ Ông Nguyễn Văn Sáng - Phó Giám đốc (như phần Hội đồng quản trị)
- ❖ Ông Phạm Văn Hải- Phó Giám đốc (như phần Hội đồng quản trị)
- ❖ Ông Nguyễn Hữu Duyên- Phó Giám đốc (như phần Hội đồng quản trị)

Kế toán trưởng

- ❖ Ông Nguyễn Công Tường- Kế toán trưởng
 - Giới tính: Nam
 - Ngày sinh: 03/03/1973
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Địa chỉ hiện tại: 297 Trần Khánh Dư, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
 - Số CMND: 233085043, Nơi cấp: Công an Kon Tum, Ngày cấp: 18/5/2017
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán.
 - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác (nếu có):
 - Quá trình công tác:

Thời gian	Tên Công ty	Chức vụ
10/1997 - 4/2000	Chi cục thuế Huyện An Khê, tỉnh Gia Lai	Kiểm thu viên
5/2000-8/2000	Công ty Cà phê Đak Uy I - Huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	Nhân viên kế toán
9/2000-5/2009	Doanh nghiệp tư nhân TM Thiên Ngân, tỉnh Kon Tum	PT Kế toán
6/2009 - 6/2010	Công ty Môi trường đô thị Kon Tum	Nhân viên Phòng Tài vụ
7/2010 - 12/2015	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Kon Tum	Chuyên viên phòng Tài chính – Kế toán
01/2016-12/2016	Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum	Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Tài chính - Kế toán

01/2017 - nay	Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum	Kế toán trưởng, Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán
---------------	---	--

- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 12.365 Cổ phần, chiếm 1,02 % vốn điều lệ.
 - + Sở hữu đại diện: Không
 - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
- Các khoản nợ với Công ty: không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Tiền lương Kế toán trưởng.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không.

4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Công ty sẽ tiến hành xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế quy định theo hướng dẫn tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Các Quy chế và quy định nội bộ khác.

Hiện nay, việc quản trị Công ty chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Luật Doanh nghiệp 2014 như: thành viên Ban kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên (Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp), Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty (Khoản 4 Điều 20 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP),... Công ty cam kết sẽ tổ chức lại bộ máy, nhân sự và quy trình quản trị đảm bảo đúng các quy định của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 và Luật Doanh nghiệp 2014.

Trong trường hợp Điều lệ hiện tại chưa tuân thủ quy định Luật Doanh nghiệp hiện hành, Công ty sẽ xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất để sửa đổi điều lệ theo đúng các quy định của Pháp luật. Trong thời gian chưa sửa Điều lệ, Công ty cam kết thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp lý khác có liên quan.

Bên cạnh đó, để đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh đề ra, Hội đồng quản trị Công ty đang nhanh chóng triển khai các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể là:

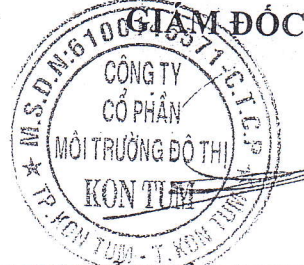
- Xác định rõ định hướng ngành nghề chủ yếu để xây dựng chiến lược đầu tư, chiến lược phát triển thị trường đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Công ty;
- Chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát đảm bảo cho các nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị, các quy định của pháp luật và quy chế quản lý nội bộ được thực thi trong toàn Công ty;
- Triển khai mạnh mẽ các giải pháp tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp; hoàn thiện và áp dụng các quy trình, phương thức quản trị doanh nghiệp thật sự khoa học, tinh gọn đảm bảo hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý;

- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách đối với người lao động nhằm thu hút nhân tài và tạo sự gắn bó của người lao động đối với Công ty;
- Tiếp tục chỉ đạo ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ quản lý.

V. PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016;
3. Báo cáo tài chính kiểm toán 6 tháng đầu năm 2017.

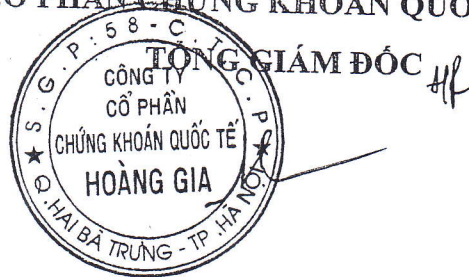
Kon Tum, ngày... tháng... năm 2017
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



NGUYỄN ĐÌNH CHƯƠNG

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA



TRẦN THỊ THU HƯƠNG